

Bản án số: 73/2018/HS-ST
Ngày 29-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thái Đình Mai.

2. Bà Lê Thị Quỳnh Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Nam – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2018/HS-ST ngày 14-11-2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2018/QĐXXST-HS ngày 16-11-2018 đối với bị cáo:

Hoàng Đức C, sinh năm: 1990 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Ô2, ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ và bà Nguyễn Thị Thùy D; sống chung như vợ chồng với chị Võ Thị Kim Đ.

Tiền sự: Không.

Tiền án: bị Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2012/HS-ST ngày 31-10-2012, đến ngày 21-10-2016 chấp hành xong.

Bị bắt tạm giam ngày 10-10-2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1979; địa chỉ: Số 04 đường V, tổ 4, khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Võ Thị Kim Đ, sinh năm: 1990;

địa chỉ: Ô2, ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ sáng ngày 15-8-2018, bị cáo Hoàng Đức C điều khiển xe mô tô gắn biển số 61X2-22xx chở đối tượng tên Bì (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi từ nhà đến ngã năm Long Điền, huyện Long Điền để đổ xăng, sau đó lưu thông trên đường Võ Thị Sáu đến trung tâm thương mại Bà Rịa. Khi đến nhà của anh Đ tại số 04 đường V, tổ 4, khu phố 3, phường L, thành phố B, phát hiện trên vỉa hè trước nhà có để 02 cánh cửa kéo bằng sắt, kích thước 2,9m x 3m nên dừng lại. Quan sát xung quanh không thấy ai, bị cáo C cùng Bì xuống xe khiêng 01 cánh cửa để lên xe, bị cáo điều khiển xe chở Bì và cánh cửa đi về hướng thị trấn Đất Đỏ tìm người tiêu thụ. Khi đến khu vực vòng xoay Đất Đỏ thì bị lực lượng tuần tra Công an thị trấn phát hiện bắt giữ bị cáo cùng tang vật, còn Bì chạy thoát. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, bị cáo C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐGTS ngày 26-9-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố Bà Rịa xác định 01 cánh cửa kéo bằng sắt, kích thước 2,9m x 3m trị giá 3.320.000đ.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ 01 xe mô tô gắn biển số 61X2-22xx, số khung RLCS5C640CY8377xx, số máy 5C648378xx. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản do một người đàn ông tên Thắng (chưa rõ nhân thân lai lịch) đem thế chấp cho chị Võ Thị Kim Đ để mượn 2.000.000đ.

Tại bản Kết luận giám định số 610/PC09-Đ3 ngày 29-8-2018 và số 612/PC09-Đ3 ngày 31-8-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác định: Biển số 61X2-22xx không phải do cơ quan nhà nước phát hành; Xe mô tô biển số 61X2-22xx, số khung RLCS5C640CY8377xx, số máy 5C648378xx, số khung, số máy không tẩy xóa.

Xác minh theo biển số 61X2-22xx thì trùng với biển số xe mô tô có số khung 0056xx và số máy 002056xx thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1982; trú tại: Số 109 đường C, khu phố 2, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, anh T nhờ em ruột là chị Nguyễn Thị Huỳnh L đứng tên trong giấy tờ xe. Chiếc xe này anh T đã cho ông Đậu Trọng S, sinh năm: 1958; trú tại: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu sử dụng và bị mất trộm tại huyện Long Điền vào tháng 6-2018. Tuy nhiên, đây không phải là xe mà bị cáo đã sử dụng để làm phương tiện đi trộm cắp vào ngày 15-8-2018 mà hiện nay đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra tạm giữ.

Tra cứu theo số khung RLCS5C640CY8377xx, số máy 5C648378xx xác định đây là số khung, số máy của xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 72D1-088.xx do anh Lê Đức H; trú tại: Tổ 13, khu phố 3, phường L, thành phố B đứng tên trong giấy tờ xe, nhưng qua xác minh không xác định được người có tên Lê Đức H sinh sống tại địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe có số khung, số máy nêu trên nhưng không có kết quả.

Về xử lý vật chứng:

Ngày 03-10-2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đã trả lại 01 cửa kéo bằng sắt kích thước 2,9m x 3m cho anh Đ theo Quyết định xử lý vật chứng số 43/QĐ ngày 03-10-2018.

Đối với xe mô tô gắn biển số 61X2-22xx, số khung RLCS5C640CY8377xx, số máy C648378xx, ngày 13-11-2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa ra Quyết định chuyển vật chứng số 51/QĐ-VKSBR chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, anh Đ không có yêu cầu gì thêm.

Đối với đối tượng tên Bi, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đang tiếp tục xác minh.

Đối với chị Võ Thị Kim Đ không biết việc bị cáo C sử dụng xe mô tô gắn biển số 61X2-22xx làm phương tiện đi trộm cắp tài sản và không biết nguồn gốc xe nên không có cơ sở xử lý hình sự.

Đối với đối tượng tên Thắng thế chấp xe mô tô gắn biển số 61X2-22xx cho chị Đ hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSBR ngày 13-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Hoàng Đức C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng Điều 38, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Đức C từ 09 đến 12 tháng tù; về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy biển số 61X2-22xx và giao trả cho chị Võ Thị Kim Đ quản lý xe mô tô hiệu Yamaha có số khung RLCS5C640CY8377xx, số máy C648378xx.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa

nhập cộng đồng xã hội, tu chí làm ăn. Bị hại không yêu cầu gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Điều Tra viên và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ sáng ngày 15-8-2018, tại khu vực tổ 4, khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bị cáo Hoàng Đức C cùng với đối tượng tên Bì (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Đ 01 cánh cửa kéo bằng sắt kích thước 2,9m x 3m trị giá 3.320.000đ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động mà muốn có tiền tiêu xài cho bản thân và sử dụng ma túy nên bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 80/2012/HS-ST ngày 30-10-2012 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 21-10-2016 chấp hành xong hình phạt theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 719/GCN ngày 21-10-2016 của Trại Giam Xuyên Mộc, thuộc Tổng Cục VIII, Bộ Công an, nhưng chưa được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu năm 2010 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện và chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục – Lao động và Dạy nghề tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội

nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Từ những nhận định và phân tích nói trên, cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội cũng như nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa nói chung.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Biên số 61X2-2286 xác định không phải do cơ quan nhà nước phát hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius có số khung RLCS5C640CY8377xx, số máy C648378xx, quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu, đây là tài sản do đối tượng tên Thắng thế chấp cho chị Đ để vay 2.000.000đ nên giao trả cho chị Đ quản lý. Nếu sau này chủ sở hữu có tranh chấp thì được quyền khởi kiện giải quyết bằng vụ án khác.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đ không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 38, 47, 48, điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; các điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đức C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đức C 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10-10-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy biên số 61X2-22xx và giao trả cho chị Võ Thị Kim Đ xe mô tô hiệu Yamaha Sirius có số khung RLCS5C640CY-8377xx, số máy 5C648378xx.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 13/BB.THA ngày 14-11-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Đức C phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29-11-2018) bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV27, PV81 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS thành phố Bà Rịa;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu...

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Hoàng Đức